



VEPF

QUỸ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM
VIETNAM ENVIRONMENT PROTECTION FUND

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2014



Website: <http://vepf.vn>

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2014

I. CÔNG TÁC QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH

Năm 2014, Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam (VEPF) tập trung thực hiện các công việc theo chức năng, nhiệm vụ được quy định mới tại Quyết định số 02/2014/QĐ-TTg ngày 13/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ, đảm bảo yêu cầu nhiệm vụ trong Chương trình kế hoạch bảo vệ môi trường năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường đã phê duyệt theo định hướng chính sách trong Chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2030, đồng thời thực hiện thêm một số nhiệm vụ do Bộ Tài nguyên và Môi trường giao. Các hoạt động nghiệp vụ được triển khai tập trung vào các nghiệp vụ: cho vay với lãi suất ưu đãi, tài trợ, ký quỹ phục hồi môi trường, trợ giá sản phẩm điện gió (CDM) và hỗ trợ giá điện gió nổi lưới, hỗ trợ hoạt động CDM và hợp tác phát triển, thực hiện một số nhiệm vụ Bộ giao, bám sát Kế hoạch hoạt động năm 2014 đã được Hội đồng quản lý Quỹ phê duyệt. Đặc biệt năm 2014 cũng là năm triển khai tích cực hoạt động cho vay đầu tư xây dựng trạm xử lý nước thải tập trung khu công nghiệp (XLNTTT KCN) bằng nguồn vốn cho vay lại từ Ngân hàng Thế giới (WB) tại 4 tỉnh: Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu, Hà Nam và Nam Định.

Nhìn chung kết quả hoạt động nghiệp vụ năm 2014 của VEPF vẫn còn chịu ảnh hưởng nhiều do những khó khăn kinh tế, hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp giảm sút hoặc đình trệ từ các năm trước. Nhờ vào sự nỗ lực, tổng giá trị hoạt động đạt 364,7 tỷ đồng, vượt 107,3% chỉ tiêu kế hoạch năm.

• Công tác điều hành đạt được nhiều kết quả quan trọng:

Năm 2013 và 2014 không duy trì tốc độ tăng trưởng như các năm trước do gặp nhiều khó khăn khách quan bởi tình hình chung cả nước nhưng đã tạo được nhiều tiền đề mới cho sự phát triển của năm 2015 và các năm tiếp theo. Cụ thể:

- Định hướng lại các đối tượng cho vay theo lĩnh vực ưu tiên mới;
- Định hướng lại đối tượng tài trợ trong điều kiện và tình hình mới: tập trung tài trợ cho các dự án, hoạt động xử lý khắc phục ô nhiễm môi trường đang gặp khó khăn về ngân sách;



Tài trợ cho hoạt động xử lý, khắc phục ô nhiễm môi trường sau thiên tai, bão lụt hoặc sự cố môi trường nghiêm trọng;

- Thực hiện tốt nghiệp vụ hỗ trợ giá điện gió nổi lưới;
- Báo cáo Bộ TNMT, Bộ Tài chính, Bộ Công thương trình Thủ tướng Chính phủ giải quyết các khó khăn về vốn trong việc trợ giá dự án điện gió được công nhận là dự án CDM theo Quyết định 130/2007/QĐ-TTg.
- Đề xuất ngân sách nhà nước bổ sung vốn trợ giá dự án “Phong điện 1 - Bình Thuận” theo Quyết định số 130/2007/QĐ-TTg ngày 02/08/2007 để tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp đầu tư theo cơ chế CDM;
- Đẩy mạnh nghiệp vụ nhận ủy thác vốn đầu tư cho vay lại từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước. Trong tương lai, vốn ODA sẽ là một trong các nguồn vốn chính phục vụ hoạt động của VEPF;
- Đề xuất nhiều nội dung và giải pháp quan trọng tháo gỡ những khó khăn về nguồn vốn và cơ chế chính sách đối với VEPF nhằm tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho VEPF có những bước tiến mới thông qua việc tham gia ý kiến đóng góp với Bộ Tài chính xây dựng Thông tư sửa đổi, thay thế Thông tư số 93/2003/TT-BTC hướng dẫn chế độ quản lý tài chính đối với VEPF.

II. TỔ CHỨC BỘ MÁY

Hội đồng quản lý Quỹ

Có 08 thành viên, gồm: Chủ tịch HĐQT Quỹ là Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường kiêm nhiệm; 06 thành viên kiêm nhiệm khác là lãnh đạo cấp vụ từ các bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Ngân hàng Nhà nước, Bộ Tài nguyên và Môi trường. Giám đốc Quỹ là thành viên chuyên trách.

Hội đồng quản lý Quỹ thực hiện các nhiệm vụ của mình quy định tại Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam; Phê duyệt kế hoạch hoạt động, kế hoạch tài chính hàng năm của Quỹ; Quy định cơ chế ưu đãi, phạm vi ưu đãi, mức lãi suất ưu đãi, hỗ trợ các sản phẩm và dự án về bảo vệ môi trường; Chỉ đạo và giám sát Cơ quan điều hành nghiệp vụ và Ban Kiểm soát thực hiện các quy định, nghị quyết và hướng dẫn của Hội đồng; Cho ý kiến về những hoạt động của Cơ quan điều hành nghiệp vụ thuộc thẩm quyền của Hội đồng.



Ban Kiểm soát

Gồm Trưởng Ban kiểm soát và 01 kiểm soát viên.

Ban Kiểm soát có nhiệm vụ giúp Hội đồng quản lý Quỹ kiểm tra hoạt động tài chính, thẩm định báo cáo tài chính hàng năm, giám sát việc chấp hành chế độ hạch toán, hoạt động của hệ thống kiểm tra kiểm toán nội bộ; kiểm tra việc chấp hành chủ trương, chính sách, pháp luật và nghị quyết của Hội đồng quản lý; thẩm định báo cáo tài chính hàng năm để báo cáo với Hội đồng quản lý; kiến nghị các biện pháp bổ sung, sửa đổi các văn bản, cải tiến hoạt động của Quỹ theo quy định của pháp luật.

Cơ quan điều hành nghiệp vụ

- Ban Giám đốc: Giám đốc là người đứng đầu Cơ quan điều hành nghiệp vụ, chịu trách nhiệm điều hành toàn bộ mọi hoạt động của Quỹ. Giúp việc cho Giám đốc có 02 Phó Giám đốc và Kế toán trưởng.
- Khối các bộ phận nghiệp vụ gồm 05 phòng: Phòng Tín dụng xử lý môi trường tập trung; Phòng Tín dụng xử lý môi trường không tập trung; Phòng Tài trợ; Phòng Cơ chế Phát triển sạch (CDM); Phòng Kiểm soát nội bộ, Quản lý rủi ro và Pháp chế.
- Khối các bộ phận quản lý, hành chính, phục vụ gồm 03 phòng: Phòng Tài chính - Kế toán; Phòng Kế hoạch - Phát triển; Văn phòng.
- Quản lý, thực hiện các chương trình, dự án nguồn vốn quốc tế, nguồn vốn ủy thác có: Ban Quản lý dự án WB.

III. NHÂN SỰ VÀ ĐÀO TẠO

Lao động của VEPF tăng nhanh cả về số lượng lẫn chất lượng qua các năm. Năm 2014, tổng số lao động toàn đơn vị đạt 75 người.

Trong đó lao động có trình độ trên đại học 11 người, lao động có trình độ đại học 63 người, và có 01 lao động kỹ thuật.

Để đáp ứng yêu cầu của hoạt động nghiệp vụ chính là cho vay ưu đãi, VEPF đã hết sức chú trọng đào tạo và tuyển dụng nhân sự chuyên ngành tài chính - ngân hàng, quản lý kinh tế.

Năm 2014 đã tổ chức được 2 khóa đào tạo nghiệp vụ tăng cường kỹ năng làm việc, kỹ năng lập và quản lý dự án, quản trị tài chính dự án.



IV. CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ

• Cho vay lãi suất ưu đãi:

- Cho vay đầu tư xử lý chất thải công nghiệp (khu công nghiệp, nhà máy, xí nghiệp);
- Cho vay đầu tư xử lý nước thải, khí thải (các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng theo Quyết định 64/2003/QĐ-TTg ngày 22/04/2003 của Thủ tướng Chính phủ, nhà máy, xí nghiệp và làng nghề);
- Cho vay đầu tư xử lý rác thải sinh hoạt;
- Cho vay đầu tư triển khai công nghệ sạch, thân thiện môi trường, tiết kiệm năng lượng, sản xuất các sản phẩm bảo vệ môi trường;
- Cho vay đầu tư xã hội hóa thu gom rác thải;
- Cho vay đầu tư bảo vệ môi trường bằng nguồn vốn ủy thác của các tổ chức quốc tế.

• Hỗ trợ lãi suất vay vốn sau đầu tư:

Cho các dự án bảo vệ môi trường vay vốn từ các tổ chức tín dụng khác, đã hoàn thành, đưa vào sử dụng và hoàn trả được vốn vay cho tổ chức tín dụng, được cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trung ương hoặc địa phương xác nhận đã thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ bảo vệ môi trường hoặc giải quyết được các vấn đề môi trường.

• Tài trợ:

- Tài trợ cho các nhiệm vụ: xử lý khắc phục ô nhiễm môi trường, ứng phó, khắc phục hậu quả do sự cố môi trường, thiên tai gây ra, các hoạt động phổ biến, tuyên truyền về quản lý, khai thác tài nguyên và môi trường biển và hải đảo;
- Tài trợ cho thực hiện các chương trình, dự án, kế hoạch, nhiệm vụ theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ;
- Hỗ trợ trao các giải thưởng về môi trường, các hình thức khen thưởng nhằm tôn vinh tổ chức, cá nhân điển hình tiên tiến về bảo vệ môi trường;
- Tài trợ cho các dự án, hoạt động xử lý, khắc phục ô nhiễm môi trường cấp bách, gặp khó khăn về ngân sách.

• Hỗ trợ giá điện:

Đối với dự án điện gió nối lưới điện quốc gia.



- **Thực hiện một số cơ chế, chính sách tài chính đối với dự án đầu tư theo Cơ chế phát triển sạch (CDM):**
 - Tổ chức theo dõi, quản lý, thu lệ phí bán chứng chỉ giảm phát thải khí nhà kính được chứng nhận (CERs) được Ban Chấp hành quốc tế về CDM cấp cho các dự án CDM thực hiện tại Việt Nam;
 - Chi hỗ trợ cho các hoạt động phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức về dự án đầu tư theo Cơ chế phát triển sạch (CDM); xem xét, phê duyệt tài liệu dự án CDM; quản lý và giám sát dự án CDM;
 - Trợ giá đối với sản phẩm của dự án CDM.
- **Hỗ trợ tài chính đối với các hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu.**
- **Nhận ký quỹ trong một số hoạt động:**
 - Ký quỹ phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản;
 - Ký quỹ bảo đảm phế liệu nhập khẩu.

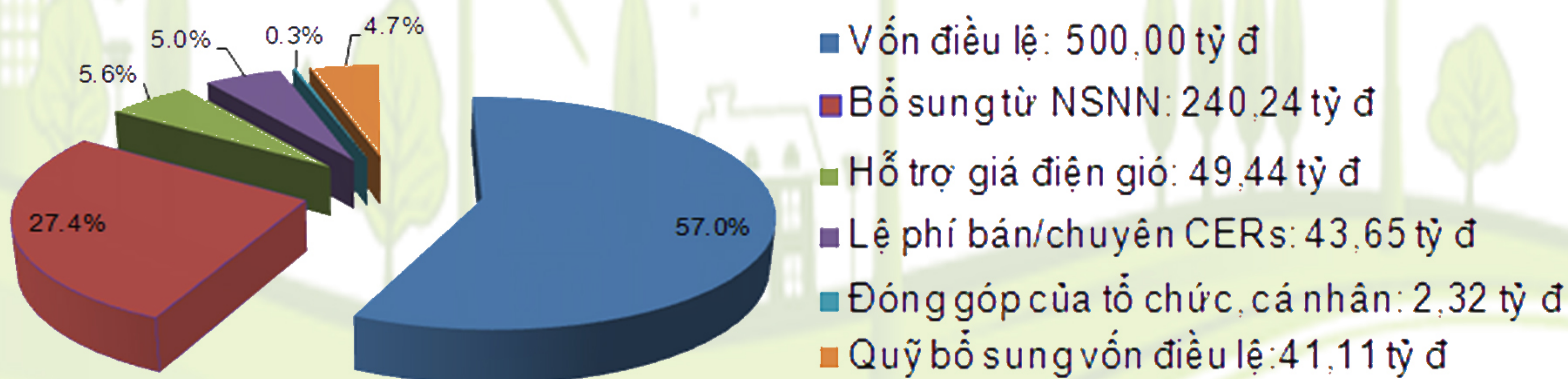
Hàng năm, Hội đồng quản lý Quỹ ban hành lĩnh vực ưu tiên, tiêu chí lựa chọn dự án bảo vệ môi trường được hỗ trợ tài chính; quyết định mức lãi suất và mức hỗ trợ lãi suất áp dụng.

V. NGUỒN VỐN

- **Vốn điều lệ:** 1000 tỷ đồng, trong đó NSNN đã cấp 500 tỷ đồng.
- **Tổng nguồn vốn hoạt động đến 31/12/2014 đạt tăng 844,02 tỷ đồng 66,79 tỷ đồng (8,6%) so với năm 2013. Trong đó:**
 - **Vốn ngân sách nhà nước cấp** 728,58 tỷ đồng
 - **Vốn bổ sung khác** 43,53 tỷ đồng
 - **Vốn nhận ủy thác cho vay lại** 71,91 tỷ đồng

• **Cơ cấu nguồn vốn**

1. **Nguồn vốn hoạt động của Quỹ tính đến thời điểm 31/12/2014:**



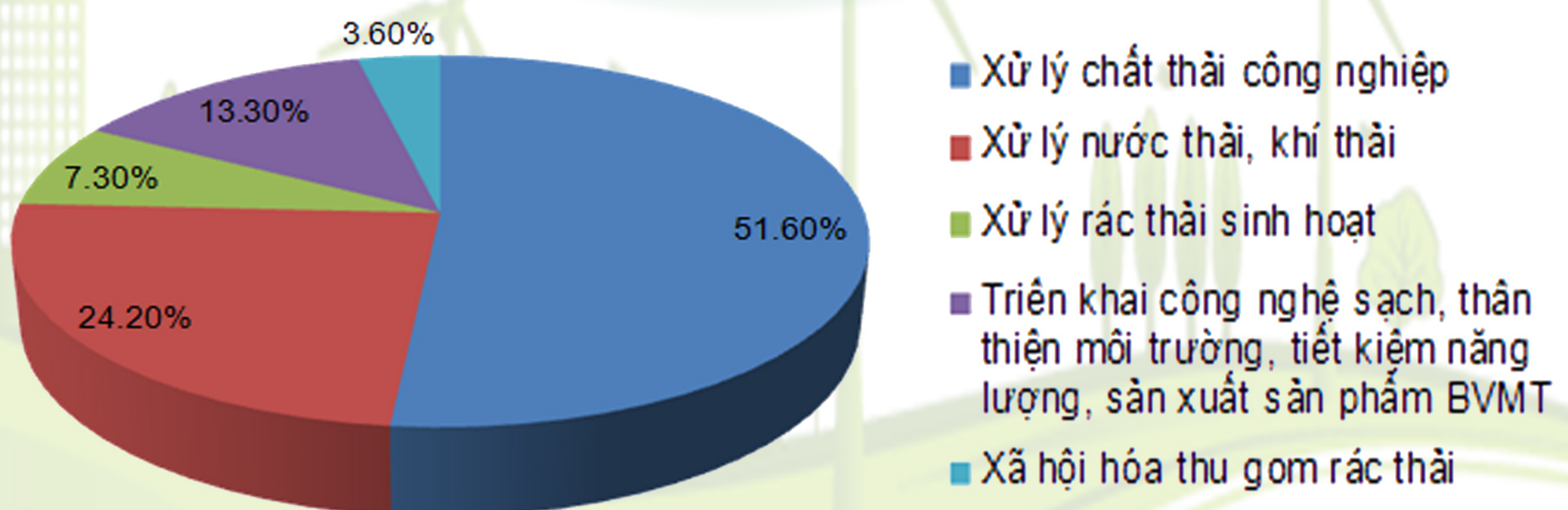
2. **Nguồn vốn ủy thác: 20,47 triệu USD, tương đương 440 tỷ đồng.**



VI. KẾT QUẢ SỬ DỤNG VỐN ¹

| | |
|--|------------------|
| • Tổng mức cấp tín dụng đến 31/12/2014 đạt: | 1.231,61 tỷ đồng |
| • Dư nợ cho vay đến 31/12/2014 đạt: | 524,50 tỷ đồng |
| - Cho vay đầu tư xử lý chất thải công nghiệp | 252,04 tỷ đồng |
| - Cho vay đầu tư xử lý nước thải, khí thải | 101,46 tỷ đồng |
| - Cho vay đầu tư xử lý rác thải sinh hoạt | 39,12 tỷ đồng |
| - Cho vay đầu tư công nghệ sạch, thân thiện môi trường, tiết kiệm năng lượng, sản xuất các sản phẩm bảo vệ môi trường | 45,69 tỷ đồng |
| - Cho vay đầu tư xã hội hóa thu gom rác thải | 14,02 tỷ đồng |
| - Cho vay đầu tư xây dựng trạm xử lý nước thải tập trung KCN bằng nguồn vốn ủy thác Ngân hàng Thế giới (WB) | 71,91 tỷ đồng |
| Hỗ trợ lãi suất vay vốn sau đầu tư: | 0,817 tỷ đồng |
| • Tài trợ cho các dự án và các hoạt động bảo vệ môi trường: | 24,21 tỷ đồng |
| • Hỗ trợ giá điện đối với dự án điện gió nổi lưới: Thực hiện cơ chế, chính sách tài chính đối với dự án đầu tư theo Cơ chế phát triển sạch (CDM), trong đó: | 17,67 tỷ đồng |
| - Thu lệ phí bán/chuyển CERS: | 43,65 tỷ đồng |
| - Hỗ trợ kinh phí phê duyệt tài liệu dự án CDM và phổ biến tuyên truyền về CDM và biến đổi khí hậu: | 3,09 tỷ đồng |
| - Trợ giá sản phẩm dự án CDM (điện gió): | 38,33 tỷ đồng |
| • Nhận ký quỹ phục hồi môi trường | 97,21 tỷ đồng |

Tỷ trọng cho vay theo lĩnh vực



¹ Tình hình sử dụng vốn tính đến thời điểm 31/12/2014



VII. HOẠT ĐỘNG HỢP TÁC, PHÁT TRIỂN

- Năm 2014, VEPF tiếp tục các mối quan hệ hợp tác chặt chẽ với các tổ chức quốc tế theo tinh thần thỏa thuận hợp tác đã được ký kết. Trong đó đã tổ chức thành công Đoàn công tác khảo sát, làm việc tại Nhật Bản. Hỗ trợ và phối hợp Trường Đại học Xây dựng tổ chức thành công Hội nghị quốc tế WEDC lần thứ 37 với chủ đề "Cung cấp nước và các dịch vụ vệ sinh bền vững cho con người trong một thế giới luôn biến đổi" tại Hà Nội.
- Tổ chức các buổi làm việc với nhiều tổ chức nước ngoài hoạt động tại Việt Nam nhằm trao đổi kinh nghiệm, tìm kiếm các cơ hội hợp tác trong lĩnh vực bảo vệ môi trường tại Việt Nam, tiến tới thu hút các nguồn vốn đầu tư cho bảo vệ môi trường. Trong năm 2014 đã tổ chức được: Cuộc gặp và giới thiệu dự án với Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB); Cuộc gặp gỡ, trao đổi kinh nghiệm và hội thảo với Viện nghiên cứu độc lập các vấn đề môi trường Cộng hòa Liên bang Đức (UFU), Đoàn công tác Bộ Môi trường CHLB Đức; Cuộc gặp và làm việc với Tổ chức Phát triển Công nghiệp Liên Hợp quốc (UNIDO).
- Hợp tác với Tổ chức Hợp tác môi trường hải ngoại Nhật Bản (OECC) tìm kiếm dự án có tiềm năng giảm phát thải khí nhà kính để đề xuất tham gia cơ chế JCM (cơ chế hợp tác song phương Việt - Nhật về tăng trưởng carbon thấp).
- **Vận động dự án:**

Nắm bắt được xu thế tài trợ mới của các nhà tài trợ quốc tế chuyển từ tài trợ không hoàn lại sang tài trợ vốn theo chương trình, Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam đã kịp thời thay đổi cách thức vận động tài trợ cho phù hợp với tình hình mới. Từ năm 2012, bên cạnh việc tranh thủ mọi sự ủng hộ từ các tổ chức quốc tế đã có quan hệ từ trước và dùng nhiều kênh để kết nối với các nhà tài trợ khác, Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam đã kịp thời chuyển hướng sang vận động ODA thông qua các chương trình của Chính phủ, xây dựng các chương trình, dự án hỗ trợ bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu phù hợp tiêu chí của nhà tài trợ quốc tế. Kết quả đã được bố trí tiếp nhận nguồn vốn cho vay lại từ Ngân hàng Thế giới (WB) trị giá 20,47 triệu USD (tương đương 438 tỷ đồng) để thực hiện chương trình cho vay "Xây dựng trạm xử lý nước thải tập trung



trung thuộc 4 tỉnh: Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu, Nam Định và Hà Nam” thuộc dự án “Quản lý ô nhiễm các khu công nghiệp thuộc lưu vực sông Đồng Nai, sông Nhuệ - Đáy”.

- **Đề xuất và xây dựng các chương trình, dự án:**

Năm 2014, đã đề xuất một số chương trình, dự án vận động tài trợ, tuy chưa nhận được cam kết nhưng đã được các nhà tài trợ đánh giá cao về nội dung đề xuất và tính khả thi. Gồm:

- (1) Dự án “Giải quyết ô nhiễm môi trường nước thải công nghiệp”.
- (2) Dự án “Hỗ trợ tài chính cho ứng phó với biến đổi khí hậu (BĐKH) trong hoạt động công nghiệp tại các địa phương ở Việt Nam”.
- (3) Dự án “Hỗ trợ “Làng ung thư” Thạch Sơn để cải thiện ô nhiễm môi trường và nâng cao chất lượng sống cho cộng đồng dân nghèo”.
- (4) Hợp tác với Công ty Chodai (Nhật Bản) đề xuất, xây dựng và triển khai dự án cải thiện môi trường nước vịnh Hạ Long - tỉnh Quảng Ninh thông qua ứng dụng công nghệ xử lý nước thải độc lập gồm thiết bị nhà vệ sinh sinh học (Bio-Toilet) và thiết bị xử lý nước thải kiểu mới (New Joka).

VIII. QUẢN LÝ DỰ ÁN

“Chương trình “Thí điểm cho vay lại các chủ đầu tư khu công nghiệp xây dựng trạm xử lý nước thải tập trung thuộc 4 tỉnh: Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu, Nam Định và Hà Nam” thuộc dự án “Quản lý ô nhiễm các khu công nghiệp thuộc lưu vực sông Đồng Nai, sông Nhuệ - Đáy”, được triển khai từ năm 2013 với cơ chế ưu đãi gồm: mức cho vay tối đa 75% tổng mức đầu tư dự án; thời hạn vay tối đa 15 năm, trong đó có 2 năm ân hạn; lãi suất cho vay lại 6,6%/năm trong suốt thời gian vay. Tổng ngân sách dành cho chương trình 20,47 triệu USD.

Để thực hiện chương trình cho vay này, VEPF đã thành lập Ban Quản lý dự án WB, tổ chức và thực hiện việc tiếp nhận vốn, thẩm định dự án, giải ngân vốn cho vay lại và thu hồi vốn cho vay theo quy định hiện hành về quản lý vốn ODA và Hiệp định tài trợ ký kết giữa Chính phủ Việt Nam và Ngân hàng Thế giới (WB).

Tính đến ngày 31/12/2014, đã cấp tín dụng cho 5 dự án với số tiền 96,05 tỷ đồng, giải ngân cho 4 dự án với số tiền 71,91 tỷ đồng.



IX. THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ KHÁC

- **Tham gia tổ chức các ngày lễ môi trường :**
 - Phối hợp Tổng cục Môi trường tổ chức Lễ mít tinh quốc gia kỷ niệm Ngày Môi trường thế giới (5/6) năm 2014 và các sự kiện liên quan tại thành phố Hồ Chí Minh;
 - Phối hợp Tổng cục Môi trường tổ chức Lễ phát động quốc gia hưởng ứng Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn năm 2014 và các sự kiện liên quan tại tỉnh Thái Nguyên;
 - Phối hợp Tổng cục Biển và Hải đảo tổ chức "Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam năm 2014" tại thành phố Hải Phòng.
- **Tham gia xây dựng cơ chế chính sách:**
 - Đóng góp ý kiến dự thảo Thông tư sửa đổi, thay thế Thông tư số 93/2003/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý tài chính đối với Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam. Đề xuất một số nội dung mới đóng góp cho Dự thảo.
 - Xây dựng Điều lệ Tổ chức và Hoạt động theo các nội dung quy định mới tại Quyết định số 02/2014/QĐ-TTg ngày 13/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ.

